BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 795/QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 2.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nội dung công bố thủ tục hành chính tại số thứ tự 1, 2, 7, 8, 10, 12, 14, 15 Phần I, Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính và nội dung công bố thủ tục hành chính tại số thứ tự 1 Phần I Quyết định số 217/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 3.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số và các tổ chức, cá nhân có liễn quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Văn phòng Bộ (để thực hiện theo dõi, đăng tải lên Cổng dịch vụ công Quốc gia);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Cục CNTT (để đăng tải Cổng TTĐT);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, QLBH (03b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Tấn Cận

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC KINH DOANH BẢO HIỂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 795/QĐ-BTC ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Bộ Tài chính)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
Thủ tục hành chính cấp Trung ương						
1	1.012344	Cấp giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15; - Nghị định số 97/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2023/NĐ-CP.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 1 Mục 1 Phần I Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính
2	1.012359	Đăng ký phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15; - Nghị định số 97/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2023/NĐ-CP. - Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 10 Mục 2 Phần I Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
3	1.012364	Phê chuẩn hoặc thay đổi phương pháp phân chia thặng dư trong bảo hiểm nhân thọ	Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 15 Mục 2 Phần I Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính
4	1.012363	Đăng ký nguyên tắc tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15; - Nghị định số 97/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2023/NĐ-CP. - Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 14 Mục 2 Phần I Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính
5	1.012339	Đăng ký/thay đổi phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm bảo hiểm vi mô	Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 1 Mục 2 Phần I Quyết định số 217/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính
6	1.012348	Thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.	Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 2 Mục 2 Phần I Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được sửa đổi	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
7	1.012361	Đăng ký phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ	Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 12 Mục 1 Phần I Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính.

2. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
Thủ tục hành chính cấp Trung ương							
8	1.012345	Bổ nhiệm, thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15 - Nghị định số 97/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2023/NĐ-CP. - Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 7 Mục 2 Phần I Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
9	1.012357	Mở, chấm dứt, thay đổi địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	Mở, chấm dứt, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15 - Nghị định số 97/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2023/NĐ-CP. - Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026.	Kinh doanh bảo hiểm	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	STT 8 Mục 2 Phần I Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 795/QĐ-BTC ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Bộ Tài chính)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm

1. Tên thủ tục: cấp giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép

+ Bước 2: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm) xem xét, thẩm định hồ sơ và có văn bản yêu cầu chủ đầu tư bổ sung, sửa đổi hồ sơ (nếu có).

+ Bước 3: Chủ đầu tư bổ sung, sửa đổi hồ sơ (nếu có).

+ Bước 4: Bộ Tài chính xem xét, thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép thành lập và hoạt động cho doanh nghiệp hoặc từ chối cấp Giấy phép.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Bộ Tài chính;

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

+ Hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nếu đủ điều kiện áp dụng.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

++ Hồ sơ chung:

+++ Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo mẫu do Bộ Tài chính quy định.

+++ Dự thảo Điều lệ công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp đối với hồ sơ đề nghị cấp phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

Hoặc dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đã được doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài phê chuẩn đối với hồ sơ đề nghị cấp phép thành lập chi nhánh nước ngoài.

+++ Phương án hoạt động 05 năm đầu phù hợp với lĩnh vực kinh doanh đề nghị cấp Giấy phép, trong đó nêu rõ các nghiệp vụ bảo hiểm dự kiến triển khai, thị trường mục tiêu, kênh phân phối, phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ, chương trình tái bảo hiểm, đầu tư vốn, hiệu quả kinh doanh, khả năng thanh

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

toán, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, công nghệ thông tin của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài.

Hoặc Phương án hoạt động 05 năm đầu phù hợp với lĩnh vực kinh doanh đề nghị cấp Giấy phép, trong đó nêu rõ các nội dung hoạt động dự kiến triển khai và hiệu quả kinh doanh của việc thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

+++ Bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu; Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu hoặc giấy tờ tương đương của người nước ngoài do pháp luật nước ngoài quy định được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày nộp hồ sơ đề nghị không quá 12 tháng, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; sơ yếu lý lịch, bản sao văn bằng, chứng chỉ và tài liệu khác chứng minh đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn của người dự kiến được bổ nhiệm là Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật, Chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm; hoặc của người dự kiến được bổ nhiệm là Giám đốc, chuyên gia tính toán của chi nhánh nước ngoài; hoặc của người dự kiến được bổ nhiệm là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

+++ Xác nhận của ngân hàng được phép hoạt động tại Việt Nam về mức vốn điều lệ gửi tại tài khoản phong tỏa mở tại ngân hàng không thấp hơn mức vốn điều lệ tối thiểu quy định tại Điều 35, Điều 36, Điều 81 Nghị định 46/20023/NĐ-CP. Trong đó, nêu rõ số tiền góp vốn của từng thành viên, số tiền phong tỏa, mục đích phong tỏa, thời hạn phong tỏa và điều kiện để mở phong tỏa.

+++ Văn bản cam kết của các thành viên góp vốn hoặc cổ đông đối với việc đáp ứng điều kiện để được cấp Giấy phép theo quy định tại Điều 11, Điều 63 Nghị định 46/2023/NĐ-CP; Điều 65, Điều 66, khoản 1 và khoản 2 Điều 67, Điều 133 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

+++ Văn bản chứng minh tổ chức góp vốn hoạt động trong ngành nghề kinh doanh có yêu cầu vốn pháp định hoặc vốn điều lệ tối thiểu hoặc vốn tối thiểu đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 63 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.

++ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty TNHH bảo hiểm, công ty TNHH tái bảo hiểm:

+++ Hồ sơ chung

+++ Danh sách thành viên góp vốn và các giấy tờ kèm theo sau đây:

++++ Bản sao quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác;

++++ Bản sao Điều lệ công ty;

++++ Văn bản của cấp có thẩm quyền của tổ chức góp vốn quyết định việc tham gia góp vốn thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

++++ Văn bản ủy quyền, bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu của người đại diện theo ủy quyền của tổ chức góp vốn;

++++ Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài ủy quyền cho công ty con góp vốn thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam thì phải cung cấp thêm bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty con đó trong 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài và công ty con của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài phải đáp ứng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị định 46/2023/NĐ-CP;

++++ Văn bản ủy quyền của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài cho công ty con chuyên thực hiện chức năng đầu tư ra nước ngoài và cam kết cùng công ty con chịu trách nhiệm đối với việc góp vốn và nghĩa vụ của công ty con trong việc thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam (đối với trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài ủy quyền cho công ty con chuyên thực hiện chức năng đầu tư ra nước ngoài thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam);

++++ Văn bản cam kết của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài hỗ trợ về tài chính, công nghệ, quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, điều hành, hoạt động cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm dự kiến thành lập tại Việt Nam; bảo đảm doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm này thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn tài chính, quản trị rủi ro theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

++++ Tài liệu chứng minh doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tham gia góp vốn đáp ứng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

+++ Danh sách các chủ sở hữu hưởng lợi gồm các thông tin về họ tên, ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, quốc tịch (trường hợp có nhiều quốc tịch thì phải ghi đầy đủ các quốc tịch và các địa chỉ đăng ký cư trú tại các quốc gia mang quốc tịch), địa chỉ cư trú tại Việt Nam (nếu có), tỷ lệ sở hữu trực tiếp và gián tiếp tại doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm dự kiến thành lập.

+++ Biên bản họp của các thành viên góp vốn (đối với hồ sơ đề nghị thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên) về việc: ++++ Nhất trí góp

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

vốn thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn bảo hiểm hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn tái bảo hiểm, kèm theo danh sách các thành viên góp vốn; ++++ Thông qua dự thảo Điều lệ công ty.

+++ Văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài góp vốn đặt trụ sở chính xác nhận:

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài được phép thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam. Trường hợp quy định của nước nơi doanh nghiệp, tập đoàn đặt trụ sở chính không yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì phải có văn bản xác nhận của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật nước đó;

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài đang hoạt động trong lĩnh vực dự kiến tiến hành hoạt động ở Việt Nam;

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài đang trong tình trạng tài chính lành mạnh và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quản lý tại nước nơi doanh nghiệp, tập đoàn đặt trụ sở chính;

++++ Không vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm của nước nơi doanh nghiệp, tập đoàn đặt trụ sở chính trong thời hạn 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

+++ Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc tổ chức Việt Nam góp vốn đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được phép góp vốn thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm theo quy định pháp luật. Trường hợp pháp luật liên quan không yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì tổ chức góp vốn phải có văn bản xác nhận việc này.

++ **Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của công ty cổ phần bảo hiểm, công ty cổ phần tái bảo hiểm:**

+++ Hồ sơ cấp phép chung

+++ Hồ sơ của cổ đông góp vốn thành lập là cá nhân:

++++ Bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu; Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu hoặc giấy tờ tương đương của người nước ngoài do pháp luật nước ngoài quy định được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày nộp hồ sơ đề nghị không quá 12 tháng, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích;

++++ Xác nhận của ngân hàng về số dư tiền Đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi gửi tại ngân hàng.

+++ Hồ sơ của cổ đông góp từ 10% vốn điều lệ trở lên là tổ chức:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

++++ Bản sao quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác;

++++ Bản sao Điều lệ công ty;

++++ Văn bản của cấp có thẩm quyền của tổ chức góp vốn quyết định việc tham gia góp vốn thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm;

++++ Văn bản ủy quyền, bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu của người đại diện theo ủy quyền của tổ chức góp vốn;

++++ Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép. Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài ủy quyền cho công ty con góp vốn thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam thì phải cung cấp thêm bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty con đó trong 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài và công ty con của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài đều phải đáp ứng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị định 46/2023/NĐ-CP;

++++ Văn bản ủy quyền của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài cho công ty con chuyên thực hiện chức năng đầu tư ra nước ngoài và cam kết cùng công ty con chịu trách nhiệm đối với việc góp vốn và nghĩa vụ của công ty con trong việc thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam (đối với trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài ủy quyền cho công ty con chuyên thực hiện chức năng đầu tư ra nước ngoài thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam);

++++ Văn bản cam kết của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài hỗ trợ về tài chính, công nghệ, quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, điều hành, hoạt động cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm dự kiến thành lập tại Việt Nam; bảo đảm doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm này thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn tài chính, quản trị rủi ro theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

++++ Tài liệu chứng minh tổ chức này tham gia góp vốn đáp ứng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 66 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

+++ Hồ sơ của cổ đông góp vốn dưới 10% vốn điều lệ là tổ chức:

++++ Tài liệu quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 6 Điều này;

+++ Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+++ Danh sách các chủ sở hữu hưởng lợi gồm các thông tin về họ tên, ngày tháng năm sinh, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, quốc tịch (trường hợp có nhiều quốc tịch thì phải ghi đầy đủ các quốc tịch và các địa chỉ đăng ký cư trú tại các quốc gia mang quốc tịch), địa chỉ cư trú tại Việt Nam (nếu có), tỷ lệ sở hữu trực tiếp và gián tiếp tại doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm dự kiến thành lập.

+++ Biên bản họp của các cổ đông về việc: ++++ Nhất trí góp vốn thành lập công ty cổ phần bảo hiểm, công ty cổ phần tái bảo hiểm kèm theo danh sách các cổ đông và cổ đông sáng lập; ++++ Thông qua dự thảo Điều lệ công ty.

+++ Văn bản về việc ủy quyền cho một cá nhân, tổ chức thay mặt cho các cổ đông để thực hiện các thủ tục đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

+++ Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc tổ chức Việt Nam góp vốn đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được phép góp vốn thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm theo quy định pháp luật. Trường hợp pháp luật liên quan không yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì tổ chức góp vốn phải có văn bản xác nhận việc này.

+++ Văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài góp vốn đặt trụ sở chính xác nhận:

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài được phép thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam. Trường hợp quy định của nước nơi doanh nghiệp, tập đoàn đặt trụ sở chính không yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì phải có văn bản xác nhận của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật nước đó;

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài đang hoạt động trong lĩnh vực dự kiến tiến hành hoạt động ở Việt Nam;

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài đang trong tình trạng tài chính lành mạnh và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quản lý tại nước nơi doanh nghiệp, tập đoàn đặt trụ sở chính;

+++ Không vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm của nước nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính trong thời hạn 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

+++ Văn bản cam kết của các cổ đông đối với việc đáp ứng điều kiện để được cấp Giấy phép theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định 46/2023/NĐ-CP và Điều 66 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

++ **Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam:**

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+++ Tài liệu về doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài:

++++ Bản sao quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác;

++++ Bản sao Điều lệ công ty;

++++ Văn bản của cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tài bảo hiểm nước ngoài quyết định việc thành lập chi nhánh tại Việt Nam,

++++ Văn bản ủy quyền, bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu của người đại diện theo ủy quyền của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài;

++++ Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép;

++++ Văn bản cam kết của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ phát sinh của chi nhánh tại Việt Nam;

++++ Tài liệu chứng minh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài tham gia góp vốn đáp ứng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 66 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

+++ Văn bản của cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài đặt trụ sở chính xác nhận:

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài được phép thành lập chi nhánh tại Việt Nam và đang hoạt động trong lĩnh vực dự kiến tiến hành hoạt động tại Việt Nam;

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài đang trong tình trạng tài chính lành mạnh và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quản lý tại nước nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính;

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài không vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm của nước nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính trong thời hạn 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

+++ Văn bản cam kết của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định 46/2023/NĐ-CP và các khoản 1, 2 Điều 67 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

++ **Hồ sơ cấp phép thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm:**

+++ Hồ sơ chung;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+++ Danh sách cổ đông, thành viên góp từ 10% vốn điều lệ trở lên là tổ chức và các giấy tờ kèm theo sau đây:

++++ Bản sao quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác;

++++ Bản sao Điều lệ công ty;

++++ Văn bản của cấp có thẩm quyền của tổ chức góp vốn quyết định việc tham gia góp vốn thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm;

++++ Văn bản ủy quyền, bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu của người đại diện theo ủy quyền của tổ chức góp vốn;

++++ Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho 03 năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp phép đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 63 Nghị định 46/2023/NĐ-CP;

++++ Tài liệu chứng minh tổ chức tham gia góp vốn đáp ứng quy định tại điểm a khoản 5 Điều 133 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

+++ Hồ sơ của cổ đông, thành viên góp vốn dưới 10% vốn điều lệ là tổ chức;

++++ Tài liệu quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 5 Điều này;

++++ Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 63 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.

+++ Trường hợp tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài có công ty con thực hiện hoạt động môi giới bảo hiểm thì phải nộp bản sao quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác của công ty con; bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép của công ty con đó đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 63 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.

+++ Tài liệu đối với cổ đông, thành viên góp vốn là cá nhân:

++++ Bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu; Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu hoặc giấy tờ tương đương của người nước ngoài do pháp luật nước ngoài quy định được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày nộp hồ sơ đề nghị không quá 12 tháng, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích;

++++ Xác nhận của ngân hàng về số dư tiền đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi gửi tại ngân hàng.

+++ Biên bản họp của tổ chức, cá nhân góp vốn về việc: ++++ Nhất trí góp vốn thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần môi giới bảo hiểm kèm theo danh sách các cổ đông, thành viên và cổ đông, thành viên sáng lập; ++++ Thông qua dự thảo Điều lệ Công ty.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+++ Văn bản về việc ủy quyền cho một cá nhân, tổ chức thay mặt cho các cổ đông, thành viên góp vốn để thực hiện các thủ tục đề nghị cấp giấy phép.

+++ Trường hợp tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài đang trực tiếp thực hiện môi giới bảo hiểm thì phải có văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài đặt trụ sở chính xác nhận:

++++ Tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài được phép thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm tại Việt Nam. Trường hợp quy định của nước nơi tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài đặt trụ sở chính không yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì phải có văn bản xác nhận của cấp có thẩm quyền theo quy định;

++++ Tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài đang hoạt động trong lĩnh vực môi giới bảo hiểm;

++++ Không vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về môi giới bảo hiểm của nước nơi tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài đặt trụ sở chính trong 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động.

+++ Trường hợp tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài có công ty con thực hiện hoạt động môi giới bảo hiểm thì phải có văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi tổ chức đặt trụ sở chính xác nhận:

++++ Tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài được phép thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm tại Việt Nam. Trường hợp quy định của nước nơi tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài đặt trụ sở chính không yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì phải có văn bản xác nhận của cấp có thẩm quyền theo quy định;

++++ Tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài đang trong tình trạng tài chính lành mạnh và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quản lý tại nước nơi tổ chức đặt trụ sở chính;

++++ Không vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về môi giới bảo hiểm của nước tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài đặt trụ sở chính trong 03 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép.

+++ Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc tổ chức Việt Nam góp vốn đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được phép góp vốn thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm theo quy định pháp luật. Trường hợp pháp luật liên quan không yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì tổ chức góp vốn phải có văn bản chứng minh việc này.

+ **Số lượng hồ sơ:** 02 bộ (01 bộ bản chính, 01 bộ bản sao).

Đối với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép của tổ chức, cá nhân nước ngoài, mỗi bộ gồm 01 bản bằng tiếng Việt và 01 bản bằng tiếng Anh, trừ các văn bản tiếng Việt là bản gốc (hoặc sao từ bản gốc tiếng Việt) được lập tại Việt Nam.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Các tài liệu có chữ ký, chức danh, con dấu của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị, trừ các tài liệu sau đây: Văn bản đề nghị cấp Giấy phép; bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu; văn bản của cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp; văn bản ủy quyền; văn bản cam kết;

Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được cơ quan công chứng Việt Nam xác nhận theo quy định pháp luật về công chứng. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.

- Thời hạn giải quyết:

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ: 30 ngày (Bộ Tài chính có văn bản yêu cầu bổ sung, sửa đổi hồ sơ)

++ Thời hạn bổ sung, sửa đổi hồ sơ của chủ đầu tư tối đa là 06 tháng kể từ ngày ra thông báo. Trường hợp chủ đầu tư không bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo đúng thời hạn quy định, Bộ Tài chính từ chối xem xét cấp Giấy phép.

++ Tổng thời gian để tổ chức, cá nhân bổ sung, sửa đổi hồ sơ tối đa là 12 tháng kể từ ngày Bộ Tài chính thông báo lần đầu. Quá thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không hoàn thiện hồ sơ, tài liệu, Bộ Tài chính có quyền từ chối xem xét cấp Giấy phép.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 60 ngày (Bộ Tài chính cấp giấy phép thành lập và hoạt động)

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

+ Tổ chức, cá nhân thực hiện việc xin cấp phép thành lập và hoạt động công ty cổ phần bảo hiểm;

+ Cá nhân, đơn vị được giao nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tài chính

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

+ Giấy phép thành lập và hoạt động;

+ Hoặc văn bản từ chối.

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Phụ lục 1 Nghị định 46/2023/NĐ-BTC

- Yêu cầu, điều kiên thực hiện thủ tục hành chính:

+ Điều kiện chung cấp giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm:

++ Điều kiện về cổ đông, thành viên góp vốn thành lập:

+++ Tổ chức, cá nhân có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+++ Tổ chức có tư cách pháp nhân, đang hoạt động hợp pháp; trường hợp tham gia góp từ 10% vốn điều lệ trở lên thì phải kinh doanh có lãi trong 03 năm tài chính liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép;

+++ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm đã được cấp giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam góp vốn thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm mới phải kinh doanh có lãi trong 03 năm tài chính liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép và đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

++ Điều kiện về vốn:

+++ Vốn điều lệ được góp bằng Đồng Việt Nam và không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của Chính phủ, cụ thể:

++++ Vốn điều lệ tối thiểu của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ: Kinh doanh bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm liên kết đơn vị và bảo hiểm hưu trí) và bảo hiểm sức khỏe: 750 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm liên kết đơn vị hoặc trừ bảo hiểm hưu trí) và bảo hiểm sức khỏe: 1.000 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh bảo hiểm nhân thọ (bao gồm bảo hiểm liên kết đơn vị và bảo hiểm hưu trí) và bảo hiểm sức khỏe: 1.300 tỷ đồng Việt Nam.

++++ Vốn điều lệ tối thiểu của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ: Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng không và bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe: 400 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng không hoặc trừ bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe: 450 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (bao gồm bảo hiểm hàng không và bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe: 500 tỷ đồng Việt Nam.

++++ Vốn điều lệ tối thiểu của doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe: 400 tỷ đồng Việt Nam.

++++ Vốn điều lệ tối thiểu của doanh nghiệp tái bảo hiểm: Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm phi nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 500 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 900 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm cả 03 loại hình tái bảo hiểm nhân thọ, tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 1.400 tỷ đồng Việt Nam.

++++ Vốn được cấp tối thiểu của chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài: Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng không và trừ bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe: 250 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng không hoặc bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe: 300 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (bao gồm bảo hiểm hàng không và bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe: 400 tỷ đồng Việt Nam.

++++ Vốn được cấp tối thiểu của chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài: Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm phi nhân thọ

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 400 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 450 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm cả 03 loại hình tái bảo hiểm nhân thọ, tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe: 700 tỷ đồng Việt Nam.

+++ Cổ đông, thành viên góp vốn thành lập không được sử dụng vốn vay, nguồn vốn ủy thác đầu tư của tổ chức, cá nhân khác để tham gia góp vốn.

++ Điều kiện về nhân sự: có Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật, Chuyên gia tính toán dự kiến đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về năng lực quản lý, kinh nghiệm và chuyên môn nghiệp vụ quy định tại Điều 81 của Luật Kinh doanh bảo hiểm, cụ thể:

+++ Điều kiện, tiêu chuẩn chung:

++++ Có quyền quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

++++ Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm

+++ Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên: Điều kiện, tiêu chuẩn chung; Có bằng đại học trở lên; Có ít nhất 05 năm trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có ít nhất 03 năm giữ vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng;

+++ Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật: Các điều kiện, tiêu chuẩn chung; Có bằng đại học trở lên về chuyên ngành bảo hiểm. Trường hợp không có bằng đại học trở lên về chuyên ngành bảo hiểm thì phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành khác và có chứng chỉ bảo hiểm do các cơ sở đào tạo về bảo hiểm được thành lập và hoạt động hợp pháp trong nước hoặc ngoài nước cấp; Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng, trong đó có ít nhất 03 năm giữ vị trí là người quản lý, người kiểm soát của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài; Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

+++ Chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe: Tiêu chuẩn, điều kiện chung; Được đào tạo, có kinh nghiệm làm việc tối thiểu 10 năm về tính toán trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe và có kinh nghiệm làm việc tối thiểu 05 năm kể từ khi là thành viên chính thức (Fellow) của một trong những Hội các nhà tính toán bảo hiểm được quốc tế thừa nhận rộng rãi như: Hội các nhà tính toán bảo hiểm Vương quốc Anh, Hội các nhà tính toán bảo hiểm Hoa Kỳ, Hội các nhà tính toán bảo hiểm Úc, Hội các nhà tính toán bảo hiểm Ca-na-đa hoặc Hội các nhà tính

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

toán bảo hiểm là thành viên chính thức của Hội các nhà tính toán bảo hiểm quốc tế; Không vi phạm quy tắc đạo đức hành nghề tính toán bảo hiểm; Là người lao động tại doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe; Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;

+++ Chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam: Điều kiện, tiêu chuẩn chung; Là thành viên (Associate) của Hội các nhà tính toán bảo hiểm đang là thành viên chính thức của Hội các nhà tính toán bảo hiểm quốc tế; hoặc có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ và có bằng chứng chứng minh đã thi đạt tối thiểu 02 môn thi (exam) của một trong các Hội sau: Hội các nhà tính toán bảo hiểm Vương quốc Anh, Hội các nhà tính toán bảo hiểm Hoa Kỳ, Hội các nhà tính toán bảo hiểm Úc, Hội các nhà tính toán bảo hiểm Ca-na-đa hoặc các bằng chứng chứng minh đã thi đạt các môn thi theo khóa học, chương trình đào tạo chuyên ngành tính toán được các Hội trên công nhận tương đương với 02 môn thi của Hội; Là người lao động tại doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam; Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải tối thiểu là thành viên (Associate) của một trong những Hội các nhà tính toán bảo hiểm đang là thành viên chính thức của Hội các nhà tính toán bảo hiểm quốc tế và không vi phạm quy tắc đạo đức hành nghề tính toán bảo hiểm;

Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2028, chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải là thành viên chính thức (Fellow) được đào tạo về tính toán trong lĩnh vực bảo hiểm của Hội các nhà tính toán bảo hiểm đang là thành viên chính thức của Hội các nhà tính toán bảo hiểm quốc tế và không vi phạm quy tắc đạo đức hành nghề tính toán bảo hiểm;

++ Có hình thức tổ chức hoạt động theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm và có dự thảo điều lệ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

++ Điều kiện về tài chính: Tổ chức góp từ 10% vốn điều lệ trở lên thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm đáp ứng các điều kiện sau:

+++ Tổ chức góp vốn hoạt động trong ngành nghề kinh doanh có yêu cầu vốn pháp định hoặc vốn điều lệ tối thiểu hoặc vốn tối thiểu phải đảm bảo vốn chủ sở hữu trừ đi vốn pháp định hoặc vốn điều lệ tối thiểu hoặc vốn tối thiểu lớn hơn hoặc bằng số vốn dự kiến góp;

+++ Trường hợp tổ chức góp vốn là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Chứng khoán thì các tổ chức này phải đảm bảo duy trì và đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận cho phép tham gia

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

góp vốn theo quy định của pháp luật. Trường hợp pháp luật liên quan không yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản chấp thuận thì tổ chức góp vốn phải có văn bản xác nhận việc này;

+++ Trường hợp tổ chức góp vốn là doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài thì phải đảm bảo duy trì và đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được cơ quan có thẩm quyền của nước nơi các tổ chức này đóng trụ sở chính cho phép thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm tại Việt Nam. Trường hợp quy định của nước nơi tổ chức này đóng trụ sở chính không có yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì phải có văn bản xác nhận của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật nước đó;

+++ Có báo cáo tài chính 03 năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

+ Điều kiện của thành viên góp vốn thành lập của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn:

++ Điều kiện chung;

+++ Đối với tổ chức thành lập theo quy định của pháp luật nước ngoài:

++++ Là doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài;

++++ Được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài xác nhận doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài không vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm của nước nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính trong thời hạn 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép;

+++ Lĩnh vực dự kiến đề nghị cấp giấy phép thực hiện tại Việt Nam là lĩnh vực mà doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài đang trực tiếp thực hiện hoặc có công ty con thực hiện tối thiểu trong 07 năm liên tục gần nhất;

++++ Có tổng tài sản không thấp hơn 02 tỷ Đô la Mỹ vào năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động;

++++ Cam kết hỗ trợ về tài chính, công nghệ, quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, điều hành, hoạt động cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm dự kiến thành lập tại Việt Nam; bảo đảm doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm này thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn tài chính, quản trị rủi ro theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

++++ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài đáp ứng điều kiện quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản này có thể ủy quyền cho công ty con chuyên thực hiện chức năng đầu tư ra nước ngoài để thành lập doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

tại Việt Nam. Công ty con chuyên thực hiện chức năng đầu tư ra nước ngoài phải đáp ứng điều kiện có tổng tài sản không thấp hơn 02 tỷ Đô la Mỹ vào năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động;

+++ Đối với tổ chức kinh tế thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam: có tổng tài sản không thấp hơn 2.000 tỷ Đồng Việt Nam vào năm liền kề trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép;

+ Điều kiện của thành viên góp vốn thành lập của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm dưới hình thức công ty cổ phần:

+++ Điều kiện chung

+++ Có tối thiểu 02 cổ đông là tổ chức và mỗi cổ đông đó đáp ứng điều kiện sau đây:

++++ Phải góp từ 10% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm;

++++ Điều kiện như đối với điều kiện của thành viên góp vốn thành lập của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn;

+++ Một cổ đông cá nhân không được góp vượt quá 10% vốn điều lệ của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm.

+ Điều kiện cấp giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam

++ Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài khi thành lập chi nhánh tại Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

+++ Có trụ sở chính tại quốc gia mà Việt Nam và quốc gia đó đã ký kết các điều ước quốc tế, trong đó có thỏa thuận về thành lập chi nhánh tại Việt Nam; cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đã ký kết thỏa thuận quốc tế với Bộ Tài chính Việt Nam về quản lý, giám sát hoạt động của chi nhánh;

+++ Được cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính cho phép thành lập chi nhánh tại Việt Nam để hoạt động trong phạm vi các nghiệp vụ bảo hiểm mà doanh nghiệp được phép kinh doanh;

+++ Có ít nhất 07 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dự kiến đề nghị cấp giấy phép thực hiện tại Việt Nam;

+++ Có tổng tài sản tối thiểu đáp ứng điều kiện quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 3 Điều 65 của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

+++ Hoạt động kinh doanh có lãi trong 03 năm tài chính liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ và đáp ứng các điều kiện về tài chính theo quy định của Chính phủ;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+++ Cam kết bảo đảm và chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ, cam kết của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.

++ Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài dự kiến thành lập và hoạt động tại Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

+++ Có vốn được cấp bằng Đồng Việt Nam và không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của Chính phủ;

+++ Nguồn vốn thành lập chi nhánh là nguồn hợp pháp, không sử dụng vốn vay hoặc nguồn vốn ủy thác đầu tư dưới bất kỳ hình thức nào;

+++ Có Giám đốc chi nhánh, Chuyên gia tính toán dự kiến đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về năng lực quản lý, kinh nghiệm và chuyên môn nghiệp vụ.

+ Điều kiện cấp giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

++ Điều kiện về cổ đông, thành viên góp vốn thành lập bao gồm:

+++ Tổ chức, cá nhân có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

+++ Tổ chức có tư cách pháp nhân, đang hoạt động hợp pháp và đáp ứng các điều kiện về tài chính theo quy định của Chính phủ.

++ Điều kiện về vốn bao gồm:

+++ Vốn điều lệ được góp bằng Đồng Việt Nam và không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của Chính phủ, cụ thể: Kinh doanh môi giới bảo hiểm gốc hoặc môi giới tái bảo hiểm: 05 tỷ đồng Việt Nam; Kinh doanh môi giới bảo hiểm gốc và môi giới tái bảo hiểm: 10 tỷ đồng Việt Nam.

+++ Cổ đông, thành viên góp vốn không được sử dụng vốn vay, nguồn vốn ủy thác đầu tư của tổ chức, cá nhân khác để tham gia góp vốn.

++ Điều kiện về nhân sự: có Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật dự kiến đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn về năng lực quản lý, kinh nghiệm và chuyên môn nghiệp vụ theo quy định tại Điều 138 của Luật Kinh doanh bảo hiểm, cụ thể:

+++ Tiêu chuẩn, chung: Có quyền quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm.

+++ Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên: Tiêu chuẩn chung; Có bằng đại học trở lên; Trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng tối thiểu 05 năm đối với Chủ tịch Hội đồng quản

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên; tối thiểu 03 năm đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên; Không được đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam;

+++ Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật: Tiêu chuẩn chung; Có bằng đại học trở lên; Có chứng chỉ bảo hiểm hoặc chứng chỉ môi giới bảo hiểm do các cơ sở đào tạo được thành lập hợp pháp trong và ngoài nước cấp. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp đã có bằng đại học trở lên về chuyên ngành bảo hiểm; Có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng, trong đó có tối thiểu 03 năm giữ vị trí là người quản lý, người kiểm soát của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm hoặc người quản lý, người kiểm soát của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam hoặc người quản lý của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm; Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm

Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải đáp ứng các điều kiện về việc đảm nhiệm chức vụ sau đây: Không được đồng thời làm việc cho doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam; không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam; Chỉ được kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu của tối đa 01 chi nhánh hoặc văn phòng đại diện hoặc bộ phận nghiệp vụ của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm; Không được đồng thời làm việc cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam; không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.

++ Có hình thức tổ chức hoạt động theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm và có dự thảo điều lệ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

++ Tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp từ 10% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

+++ Là tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài đang trực tiếp thực hiện hoặc có công ty con thực hiện hoạt động môi giới bảo hiểm trong 05 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động;

+++ Được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cho phép thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm tại Việt Nam và xác nhận không vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về môi giới bảo hiểm của nước nơi tổ chức đặt trụ sở chính trong 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

- Mẫu đơn đính kèm:

Phụ lục I

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

(Kèm theo Nghị định số 97/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng .....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

Chúng tôi (sau đây gọi là chủ đầu tư) đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy phép thành lập và hoạt động cho (tên doanh nghiệp bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam/doanh nghiệp tái bảo hiểm/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm dự kiến được thành lập) cụ thể như sau:

I. Các thông tin về chủ đầu tư

Tên và địa chỉ của chủ đầu tư/sáng lập viên công ty:

1. Nếu là cá nhân phải ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh, nơi thường trú, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu.

2. Nếu là doanh nghiệp, tổ chức phải ghi rõ:

- Tên giao dịch, địa chỉ trụ sở chính, vốn điều lệ;

- Ngày tháng năm thành lập, số Giấy phép/quyết định thành lập;

- Họ tên, chức vụ của người đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức đó.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

II. Các thông tin về doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm dự kiến được thành lập

1. Tên đầy đủ, tên viết tắt và tên giao dịch:

- Bằng tiếng Việt:

- Bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Hình thức pháp lý:

3. Địa điểm dự kiến đặt trụ sở chính, chi nhánh, địa điểm giao dịch, số điện thoại, fax:

4. Tên và địa chỉ người đại diện theo pháp luật:

5. Lĩnh vực kinh doanh:

6. Phạm vi hoạt động:

7. Địa bàn hoạt động:

8. Đối tượng khách hàng:

9. Vốn điều lệ:

- Số lượng vốn (bằng số):

- Số lượng vốn (bằng chữ):

- Tỷ lệ góp vốn:

- Nguồn vốn:

10. Thời hạn hoạt động:

Chúng tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự trung thực, chính xác và phù hợp với quy định pháp luật đối với hồ sơ đề nghị và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến kinh doanh bảo hiểm và các quy định của Giấy phép thành lập và hoạt động.

TM. CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:
- Liệt kê rõ tài liệu kèm theo.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Tên thủ tục: Đăng ký phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm

2.1. Thủ tục đăng ký phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài nộp Bộ Tài chính 01 bộ hồ sơ đăng ký phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe.

+ Bước 2: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Bộ Tài chính

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

+ Hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nếu đủ điều kiện áp dụng.

- Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ

+ Đơn đề nghị đăng ký phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm theo mẫu;

+ Bản tóm tắt các quyền lợi bảo hiểm và điều khoản loại trừ của sản phẩm bảo hiểm dự kiến triển khai;

+ Tài liệu giải trình phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm bao gồm tối thiểu các thông tin về công thức, phương pháp và cơ sở tính phí bảo hiểm; các khoản phí tính cho khách hàng đối với sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư và bảo hiểm hưu trí. Tài liệu giải trình phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn.

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp bảo hiểm, Chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

- Phí, lệ phí: Không

- Yêu cầu, điều kiện: Không

- Căn cứ pháp lý:

+ Điều 87 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+ Điều 32 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

+ Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không

2.2. Thủ tục thay đổi phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài phải nộp Bộ Tài chính 01 bộ hồ sơ sửa đổi, bổ sung phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe.

+ Bước 2: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Bộ Tài chính

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

+ Hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nếu đủ điều kiện áp dụng.

- Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ

+ Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm theo mẫu quy định;

+ Tài liệu kỹ thuật giải trình các nội dung sửa đổi, bổ sung có xác nhận của chuyên gia tính toán.

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp bảo hiểm, Chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

- Phí, lệ phí: Không.

- Yêu cầu, điều kiện: Không.

- Căn cứ pháp lý:

+ Điều 87 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+ Điều 32 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

+ Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không

2.3. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

Phụ lục VII
ĐƠN ĐĂNG KÝ, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG PHƯƠNG PHÁP, CƠ SỞ TÍNH PHÍ BẢO HIỂM
(Kèm theo Nghị định số 97/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng .....năm.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG PHƯƠNG PHÁP, CƠ SỞ TÍNH PHÍ BẢO HIỂM

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP;

Chúng tôi là:

- [Tên đầy đủ và tên viết tắt của doanh nghiệp bảo hiểm/chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam]

- Giấy phép thành lập và hoạt động số... do Bộ Tài chính cấp ngày....

Chúng tôi đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận việc đăng ký/sửa đổi/bổ sung phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm với những nội dung như sau:

1. Tên sản phẩm bảo hiểm

STT	Tên sản phẩm	Nghiệp vụ bảo hiểm	Tên thương mại (nếu có)
..	...	...	...

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Nội dung chính của phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm đề nghị đăng ký (tóm tắt các nội dung cơ bản)

a) Thông tin chung sản phẩm bảo hiểm (bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm/đối tượng bảo hiểm, quyền lợi bảo hiểm, thời hạn bảo hiểm, thời hạn đóng phí bảo hiểm)

b) Cơ sở, phương pháp tính phí bảo hiểm

3. Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung

a) Thông tin chung về quyền lợi bảo hiểm sửa đổi, bổ sung

b) Cơ sở, phương pháp tính phí bảo hiểm sửa đổi, bổ sung

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về sự chính xác, phù hợp với quy định pháp luật và quy tắc điều khoản của sản phẩm của phương pháp và cơ sở tính phí bảo hiểm được liệt kê trong các tài liệu kèm theo. Các nội dung đăng ký đã được xem xét đầy đủ các nguyên tắc, thông lệ quốc tế dựa trên kiến thức chuyên môn, chịu trách nhiệm về chất lượng của sản phẩm bảo hiểm và đảm bảo phù hợp quy định pháp luật.

CHUYÊN GIA TÍNH TOÁN	**TỔNG GIÁM ĐỐC/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký tên và đóng dấu)*

Hồ sơ kèm theo: Liệt kê rõ tài liệu kèm theo
- Tài liệu giải trình phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm.
- Tài liệu khác…

3. Tên thủ tục: Phê chuẩn hoặc thay đổi phương pháp phân chia thặng dư trong bảo hiểm nhân thọ.

***- Trình tự thực hiện*:**

+ Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ nộp hồ sơ đề nghị Bộ Tài chính phê chuẩn phương pháp phân chia thặng dư của quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm có chia lãi trước khi áp dụng.

+ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có công văn chấp thuận. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có công văn giải thích rõ lý do.

***- Cách thức thực hiện*:**

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Bộ Tài chính

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

+ Hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nếu đủ điều kiện áp dụng

***- Thành phần, số lượng hồ sơ*:** 01 bộ

+ Văn bản đề nghị áp dụng hoặc thay đổi phương pháp phân chia thặng dư theo mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định 46/2023/NĐ-CP;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+ Tài liệu giải trình về các phương pháp phân chia thặng dư dự kiến áp dụng có xác nhận của chuyên gia tính toán.

- ***Thời hạn giải quyết***: 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

- ***Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*** Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ.

- ***Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính***: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

- ***Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***: Công văn chấp thuận hoặc từ chối.

- ***Phí, lệ phí***: Không.

- ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính***: Văn bản đề nghị áp dụng hoặc thay đổi phương pháp phân chia thặng dư theo mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định 46/2023/NĐ-CP;

- ***Yêu cầu, điều kiện***: Không.

- ***Căn cứ pháp lý***:

+ Điều 101 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022;

+ Khoản 8 Điều 1 Luật số 139/2025/QH15;

+ Điều 53 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023.

+ Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- ***Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính***: Không

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

Phụ lục XII

(Kèm theo Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ÁP DỤNG/THAY ĐỔI PHƯƠNG PHÁP PHÂN CHIA THẶNG DƯ

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

Chúng tôi là:

- Tên đầy đủ và tên viết tắt của doanh nghiệp bảo hiểm;

Giấy phép thành lập và hoạt động số ... do Bộ Tài chính cấp ngày ....

Chúng tôi đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận phương pháp phân chia thặng dư với những nội dung như sau:

1. Tên phương pháp phân chia thặng dư

2. Cơ chế xác định thặng dư và công bố cho chủ hợp đồng. Trường hợp doanh nghiệp thay đổi phương pháp xác định thặng dư, doanh nghiệp bảo hiểm phải thực hiện so sánh hai phương pháp và bảo đảm quyền lợi tối đa cho khách hàng tham gia bảo hiểm

3. Cách xác định thặng dư của quỹ tham gia chia lãi và thặng dư đem chia cho chủ hợp đồng bảo hiểm tại mỗi năm tài chính

4. Tiêu thức phân loại nhóm hợp đồng tham gia chia lãi và việc bảo đảm công bằng giữa các chủ hợp đồng bảo hiểm tham gia chia lãi

5. Thặng dư phân chia cho các chủ hợp đồng bảo hiểm theo tiêu thức phân loại, chủ sở hữu trong năm tài chính, việc trích lập dự phòng chia lãi tương ứng

6. Bù đắp thâm hụt quỹ tham gia chia lãi và việc phân chia thặng dư cho chủ sở hữu

7. Minh họa phương pháp phân chia thặng dư trên quy mô quỹ và hợp đồng bảo hiểm theo các trường hợp có thể phát sinh và phương pháp, mức trích lập dự phòng chia lãi tương ứng.

Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự trung thực và chính xác và tuân thủ quy định pháp luật của nội dung trong đơn và các tài liệu kèm theo;

- Trong mọi trường hợp, lãi chia cho chủ hợp đồng bảo hiểm không thấp hơn 70% thặng dư của lãi đem chia.

CHUYÊN GIA TÍNH TOÁN	**TỔNG GIÁM ĐỐC/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký tên và đóng dấu)*

Hồ sơ kèm theo:
- Liệt kê rõ tài liệu kèm theo.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

4. Tên thủ tục: Đăng ký nguyên tắc tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ nộp hồ sơ đăng ký với Bộ Tài chính các nguyên tắc tách, phân bổ tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí chung liên quan đến cả quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng trước khi áp dụng.

+ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có công văn ghi nhận. Trường hợp từ chối ghi nhận, Bộ Tài chính có công văn giải thích rõ lý do.

- Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ

+ Văn bản đề nghị đăng ký hoặc thay đổi theo mẫu quy định;

+ Tài liệu giải trình về các nguyên tắc tách, phân bổ dự kiến áp dụng có xác nhận của chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ. Trường hợp thay đổi thì hồ sơ còn bao gồm tài liệu giải trình sự thay đổi.

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn ghi nhận hoặc từ chối

- Phí, lệ phí: Không

- Yêu cầu, điều kiện: Không

- Căn cứ pháp lý:

+ Điều 101 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

+ Điều 51 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

+ Khoản 5 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính: Phụ lục XI *(kèm theo Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP)*: Đơn đề nghị đăng ký/thay đổi nguyên tắc phân bổ tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí chung liên quan đến quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục XI

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ/THAY ĐỔI NGUYÊN TẮC PHÂN BỔ TÀI SẢN, NGUỒN VỐN, DOANH THU, CHI PHÍ CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN QUỸ CHỦ SỞ HỮU VÀ QUỸ CHỦ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo Nghị định số 97/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày...tháng...năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ/THAY ĐỔI NGUYÊN TẮC PHÂN BỔ TÀI SẢN, NGUỒN VỐN, DOANH THU, CHI PHÍ CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN QUỸ CHỦ SỞ HỮU VÀ QUỸ CHỦ HỢP ĐỒNG

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP;

Chúng tôi là:

- [Tên đầy đủ và tên viết tắt của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam]

- Giấy phép thành lập và hoạt động số… do Bộ Tài chính cấp ngày….

Đề nghị Bộ Tài chính ghi nhận áp dụng/thay đổi nguyên tắc phân bổ tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí chung liên quan đến cả quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng với nội dung như sau:

1. Cơ cấu quỹ của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài (liệt kê các quỹ của Công ty)

2. Nguyên tắc phân bổ tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí chung liên quan đến cả quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng của doanh nghiệp bảo hiểm/ chi nhánh nước ngoài/doanh nghiệp tái bảo hiểm (theo tài liệu đính kèm hoặc liệt kê cụ thể tại công văn)

3. Hệ thống kế toán tách quỹ (ghi khái quát về hệ thống kế toán tách quỹ theo quy định pháp luật)

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

4. Trường hợp thay đổi nguyên tắc phân bổ tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí chung liên quan đến cả quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng, doanh nghiệp phải nêu rõ:

- Nguyên tắc cũ, nguyên tắc mới

- Tiêu thức phân bổ cũ, tiêu thức phân bổ mới

- Lý do thay đổi kèm theo tài liệu giải trình kỹ thuật liên quan.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác và phù hợp với quy định pháp luật đối với hồ sơ đề nghị ghi nhận nguyên tắc tách quỹ.

CHUYÊN GIA TÍNH TOÁN	KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC/ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*	*(Ký tên và đóng dấu)*

Hồ sơ kèm theo:
- Liệt kê rõ tài liệu kèm theo.

5. Tên thủ tục Đăng ký/thay đổi phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm bảo hiểm vi mô

5.1. Đăng ký phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm bảo hiểm vi mô

- Trình tự thực hiện

+ Tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô phải nộp Bộ Tài chính 01 bộ hồ sơ đăng ký cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm của các sản phẩm bảo hiểm vi mô trước khi triển khai.

+ Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm của tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Không quy định cụ thể tại Nghị định, tuy nhiên có thể nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- ***Thành phần, số lượng hồ sơ***:

+ Thành phần hồ sơ:

a. Văn bản đề nghị đăng ký cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm theo mẫu số 06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023.

b. Bản tóm tắt các quyền lợi bảo hiểm và điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm dự kiến triển khai.

c. Công thức, phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm thuần, phí bảo hiểm gộp và tài liệu giải trình về cơ sở dùng để tính phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô dự kiến triển khai; nguyên tắc tăng, giảm phí bảo hiểm (nếu có). Các tài liệu này phải có xác nhận của Chuyên gia tính toán bảo hiểm vi mô.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- ***Thời hạn giải quyết***: 14 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

- ***Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô.

- ***Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính***: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

- ***Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***: Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

- ***Phí, lệ phí***: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính: Văn bản đề nghị đăng ký cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm theo mẫu số 06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023.

- ***Yêu cầu, điều kiện:***

a. Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tính mạng và sức khỏe không vượt quá 05 lần thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm (quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023).

b. Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tài sản không vượt quá giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm tham gia bảo hiểm và không vượt quá 05 lần thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm (quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023).

c. Phí bảo hiểm năm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô không vượt quá 5% thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm. Phí bảo hiểm phải tương ứng với quyền lợi bảo hiểm (quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023).

- ***Căn cứ pháp lý:***

+ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022;

+ Nghị định số 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm vi mô.

+ Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- ***Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính***: Không

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

5.2. Đăng ký thay đổi phương pháp, cơ sở tính phí của sản phẩm bảo hiểm vi mô

- Trình tự thực hiện

+ Trường hợp thay đổi cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô, tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô nộp Bộ Tài chính 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận sửa đổi, bổ sung cơ sở và phương pháp tính phí bảo hiểm;

+ Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung cơ sở và phương pháp tính phí của tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Không quy định cụ thể tại Nghị định, tuy nhiên có thể nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung cơ sở, phương pháp tính phí bảo hiểm theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 21/2023/NĐ-CP;

b) Tài liệu giải trình các nội dung sửa đổi, bổ sung, có xác nhận của chuyên gia tính toán bảo hiểm vi mô.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính: Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung cơ sở, phương pháp tính phí bảo hiểm theo Mẫu số 06 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 21/2023/NĐ-CP.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a. Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tính mạng và sức khỏe không vượt quá 05 lần thu

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm (quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023).

b. Số tiền bảo hiểm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô bảo vệ các rủi ro về tài sản không vượt quá giá trị thị trường của tài sản được bảo hiểm tại thời điểm tham gia bảo hiểm và không vượt quá 05 lần thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm (quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023).

c. Phí bảo hiểm năm của từng hợp đồng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm vi mô không vượt quá 5% thu nhập bình quân đầu người hàng năm của chuẩn hộ cận nghèo ở khu vực thành thị theo quy định của Chính phủ tại thời điểm triển khai sản phẩm. Phí bảo hiểm phải tương ứng với quyền lợi bảo hiểm (quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023).

- Căn cứ pháp lý:

+ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022;

+ Nghị định số 21/2023/NĐ-CP ngày 5/5/2023 của Chính phủ quy định về bảo hiểm vi mô.

+ Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không

6. Tên thủ tục: Thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

***- Trình tự và thời gian thực hiện*:**

+ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nộp hồ sơ đề nghị thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính phải có văn bản giải thích rõ lý do.

***- Cách thức thực hiện*:**

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Bộ Tài chính;

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

+ Hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nếu đủ điều kiện áp dụng.

***- Thành phần, số lượng hồ sơ*:** 01 bộ.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+ Văn bản đề nghị thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính theo mẫu;

+ Văn bản của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ công ty (đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm) hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động (đối với chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam) về việc thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính;

+ Bằng chứng về quyền sử dụng địa điểm đặt trụ sở chính (đối với việc thay đổi trụ sở chính).

***- Thời hạn giải quyết*:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

***- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*:** Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

***- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:**

+ Bộ Tài chính: Đối với thủ tục thay đổi tên;

+ Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm: Đối với thủ tục thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính.

***- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*:** Văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

***- Phí, lệ phí*:** Không.

***- Yêu cầu, điều kiện*:** Không.

***- Căn cứ pháp lý*:**

+ Điều 74, Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

+ Khoản 4 Điều 1 Luật số 139/2025/QH15

+ Điều 18, Điều 66 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP;

+ Khoản 6, khoản 7 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

***- Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính*:** Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

Phụ lục III

(Kèm theo Nghị định số 97/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày.... tháng.... năm ...

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI TÊN/THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ (VỐN ĐƯỢC CẤP)/ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH/THAY ĐỔI NỘI DUNG, PHẠM VI VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG/ THAY ĐỔI CHỦ TỊCH/TỔNG GIÁM ĐỐC/CHUYÊN GIA TÍNH TOÁN/CỦA DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM/ DOANH NGHIỆP TÁI BẢO HIỂM/CHI NHÁNH NƯỚC NGOÀI/ DOANH NGHIỆP MÔI GIỚI BẢO HIỂM

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

[Tên đầy đủ và chính thức của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam/doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm]

Đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận cho [tên doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam/doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm Giấy phép thành lập và hoạt động số:..... do Bộ Tài chính cấp ngày.... tháng.... năm...] được thay đổi các nội dung dưới đây [chỉ ghi các nội dung thay đổi]:

1. Đổi tên như sau:

a) Tên cũ:

- Tên đầy đủ của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm:

- Tên giao dịch:

- Tên viết tắt:

- Tên bằng tiếng nước ngoài:

b) Tên mới:

- Tên đầy đủ của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm:

- Tên giao dịch:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Tên viết tắt:

- Tên bằng tiếng nước ngoài:

c) Lý do thay đổi: .....

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

2. Thay đổi vốn điều lệ/vốn được cấp như sau:

- Vốn điều lệ/vốn được cấp cũ:

- Vốn điều lệ/vốn được cấp mới:

- Lý do thay đổi:

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

3. Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm như sau:

- Địa điểm cũ:

- Địa điểm mới:

- Lý do thay đổi:

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

4. Thay đổi nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động như sau:

- Nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động và các Giấy phép Điều chỉnh (nếu có):

- Nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động dự kiến thay đổi:

- Lý do thay đổi:

- Cách thức giải quyết các cam kết, trách nhiệm với khách hàng, người lao động, Nhà nước và các đối tượng khác có liên quan (đối với trường hợp thu hẹp nội dung và phạm vi hoạt động).

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

5. Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán như sau:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Tên Chủ tịch/Tổng Giám đốc (Giám đốc)/Chuyên gia tính toán cũ:

- Tên Chủ tịch/Tổng Giám đốc (Giám đốc)/Chuyên gia tính toán mới:

- Lý do thay đổi:

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác và tuân thủ quy định pháp luật của đơn này và hồ sơ kèm theo. Công ty cam kết Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn của người quản lý, kiểm soát theo quy định tại Luật Kinh doanh bao hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành và hồ sơ kèm theo.

6. Thay đổi tên chi nhánh/văn phòng đại diện như sau:

a) Tên cũ:

- Tên đầy đủ của chi nhánh/văn phòng đại diện:

- Tên giao dịch:

- Tên viết tắt (nếu có):

- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

b) Tên mới:

- Tên đầy đủ của chi nhánh/văn phòng đại diện:

- Tên giao dịch:

- Tên viết tắt (nếu có):

- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

c) Lý do thay đổi: .....

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

TỔNG GIÁM ĐỐC/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:
- Liệt kê rõ tài liệu kèm theo.

7. Tên thủ tục: Đăng ký phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ

***- Trình tự thực hiện*:**

+ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam nộp Bộ Tài chính 01 bộ hồ sơ đăng ký hoặc đề nghị thay đổi phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận. Trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

***- Cách thức thực hiện*:**

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Bộ Tài chính

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

+ Hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nếu đủ điều kiện áp dụng

***- Thành phần, số lượng hồ sơ*:** 01 bộ hồ sơ

+ Văn bản đăng ký hoặc thay đổi phương pháp, cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm theo mẫu quy định.

+ Tài liệu giải trình và minh họa về các phương pháp, cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm dự kiến áp dụng có xác nhận của chuyên gia tính toán. Trừ trường hợp thay đổi lãi suất kỹ thuật theo biến động của lãi suất trái phiếu Chính phủ, các trường hợp thay đổi phương pháp, cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm khác, tài liệu giải trình phải chứng minh được phương pháp, cơ sở trích lập mới phản ánh chính xác, đầy đủ hơn so với phương pháp, cơ sở trích lập cũ về trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.

***- Thời hạn giải quyết*:** 30 ngày kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

***- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*:** Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.

***- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:** Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

***- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*:** Văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

***- Phí, lệ phí*:** Không

- Yêu cầu, điều kiện: Không.

- Căn cứ pháp lý:

+ Điều 87 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022

+ Điều 45 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023.

+ Điều 17 Nghị định số 97/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.

+ Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

***- Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính*:** Không.

***- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính*:**

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục IX
ĐƠN ĐỀ NGHỊ ÁP DỤNG/THAY ĐỔI PHƯƠNG PHÁP TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NGHIỆP VỤ
(Kèm theo Nghị định số 97/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày.... tháng.... năm ....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ÁP DỤNG/THAY ĐỔI PHƯƠNG PHÁP TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NGHIỆP VỤ

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP;

Chúng tôi là:

- [Tên đầy đủ và tên viết tắt của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam]

- Giấy phép thành lập và hoạt động số… do Bộ Tài chính cấp ngày….

Đề nghị Bộ Tài chính phê chuẩn việc thay đổi phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ với nội dung như sau:

1. Loại dự phòng nghiệp vụ có phương pháp trích lập dự phòng thay đổi

2. Phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ cũ, phương pháp trích lập dự phòng mới

3. Lý do áp dụng/thay đổi, trong đó nêu rõ cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ, mức trích lập dự phòng nghiệp vụ do thay đổi phương pháp trích lập dự phòng

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, phù hợp của hồ sơ đề nghị áp dụng/thay đổi phương pháp trích lập dự phòng nghiệp vụ với quy định pháp luật hiện hành.

CHUYÊN GIA TÍNH TOÁN	**TỔNG GIÁM ĐỐC/**
(Ký và ghi rõ họ tên)	**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**
	(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:
- Liệt kê rõ tài liệu kèm theo.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

8. Tên thủ tục: Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

- Trình tự thực hiện:

+ Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nộp hồ sơ đề nghị thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán (thủ tục bổ nhiệm, thay đổi chuyên gia tính toán không áp dụng đối với doanh nghiệp môi giới bảo hiểm).

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận. Trong trường hợp từ chối chấp thuận, Bộ Tài chính có văn bản giải thích rõ lý do.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Bộ Tài chính

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

+ Hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nếu đủ điều kiện áp dụng

- Thành phần, số lượng hồ sơ: 01 bộ

+ Văn bản đề nghị thay đổi theo mẫu quy định

+ Văn bản của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ công ty (đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm) hoặc Quy chế tổ chức và hoạt động (đối với chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam);

+ Đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài: Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu hoặc giấy tờ tương đương của người nước ngoài do pháp luật nước ngoài quy định; bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu; sơ yếu lý lịch, bản sao văn bản chứng minh kinh nghiệm làm việc, thời gian giữ vị trí người quản lý, người kiểm soát và đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 81 Luật Kinh doanh bảo hiểm về không bị xử lý kỷ luật; bản sao văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ và năng lực chuyên môn của người dự kiến được bổ nhiệm. Các tài liệu này phải đáp ứng tiêu chuẩn chung về việc nộp, bổ sung hồ sơ, tài liệu quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định 97/2026/NĐ-CP;

+ Đối với doanh nghiệp môi giới bảo hiểm: Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu hoặc giấy tờ tương đương của người nước ngoài do pháp luật nước ngoài quy định được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày nộp hồ sơ đề nghị không quá 12 tháng, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; Bản sao thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; sơ yếu lý lịch đáp ứng quy định tại điểm e khoản 2 Điều 15

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Nghị định 46/2023/NĐ-CP; bản sao văn bằng, chứng chỉ, tài liệu chứng minh trình độ, kinh nghiệm và năng lực chuyên môn của người dự kiến được bổ nhiệm hoặc thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng giám đốc (Giám đốc); Văn bản cam kết và các tài liệu chứng minh việc đáp ứng các điều kiện chung quy định chung quy định tại Điều 76 Nghị định 46/2026/NĐ-CP đối với doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Đối với thủ tục chấp thuận thay đổi Chuyên gia tính toán: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

+ Đối với thủ tục thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng giám đốc (Giám đốc): Bộ Tài chính

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

- Phí, lệ phí: Không.

- Yêu cầu, điều kiện: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán dự kiến được bổ nhiệm phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 81, Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15, Chuyên gia tính toán phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 29 và Điều 30 Nghị định 46/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

- Căn cứ pháp lý:

+ Điều 74, Điều 136, Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

+ Điều 24, Điều 73 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP;

+ Khoản 8 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- Mẫu kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

Văn bản đề nghị bổ nhiệm, thay đổi tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 46/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục III

(Kèm theo Nghị định số 97/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày.... tháng.... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI TÊN/THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ (VỐN ĐƯỢC CẤP)/ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH/THAY ĐỔI NỘI DUNG, PHẠM VI VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG/ THAY ĐỔI CHỦ TỊCH/TỔNG GIÁM ĐỐC/CHUYÊN GIA TÍNH TOÁN/CỦA DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM/ DOANH NGHIỆP TÁI BẢO HIỂM/CHI NHÁNH NƯỚC NGOÀI/ DOANH NGHIỆP MÔI GIỚI BẢO HIỂM

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 139/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

[Tên đầy đủ và chính thức của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam/doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm]

Đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận cho [tên doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam/doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài có chi nhánh tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm Giấy phép thành lập và hoạt động số:..... do Bộ Tài chính cấp ngày.... tháng.... năm...] được thay đổi các nội dung dưới đây [chỉ ghi các nội dung thay đổi]:

3. Đổi tên như sau:

a) Tên cũ:

- Tên đầy đủ của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm:

- Tên giao dịch:

- Tên viết tắt:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Tên bằng tiếng nước ngoài:

b) Tên mới:

- Tên đầy đủ của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm:

- Tên giao dịch:

- Tên viết tắt:

- Tên bằng tiếng nước ngoài:

c) Lý do thay đổi: .....

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

4. Thay đổi vốn điều lệ/vốn được cấp như sau:

- Vốn điều lệ/vốn được cấp cũ:

- Vốn điều lệ/vốn được cấp mới:

- Lý do thay đổi:

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

3. Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của doanh nghiệp bảo hiểm/doanh nghiệp tái bảo hiểm/chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam/doanh nghiệp môi giới bảo hiểm như sau:

- Địa điểm cũ:

- Địa điểm mới:

- Lý do thay đổi:

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

4. Thay đổi nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động như sau:

- Nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động và các Giấy phép Điều chỉnh (nếu có):

- Nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động dự kiến thay đổi:

- Lý do thay đổi:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Cách thức giải quyết các cam kết, trách nhiệm với khách hàng, người lao động, Nhà nước và các đối tượng khác có liên quan (đối với trường hợp thu hẹp nội dung và phạm vi hoạt động).

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

5. Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán như sau:

- Tên Chủ tịch/Tổng Giám đốc (Giám đốc)/Chuyên gia tính toán cũ:

- Tên Chủ tịch/Tổng Giám đốc (Giám đốc)/Chuyên gia tính toán mới:

- Lý do thay đổi:

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác và tuân thủ quy định pháp luật của đơn này và hồ sơ kèm theo. Công ty cam kết Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn của người quản lý, kiểm soát theo quy định tại Luật Kinh doanh bao hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành và hồ sơ kèm theo.

6. Thay đổi tên chi nhánh/văn phòng đại diện như sau:

a) Tên cũ:

- Tên đầy đủ của chi nhánh/văn phòng đại diện:

- Tên giao dịch:

- Tên viết tắt (nếu có):

- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

b) Tên mới:

- Tên đầy đủ của chi nhánh/văn phòng đại diện:

- Tên giao dịch:

- Tên viết tắt (nếu có):

- Tên bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

c) Lý do thay đổi: .....

Công ty sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của Đơn này và hồ sơ kèm theo.

TỔNG GIÁM ĐỐC/NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:
- Liệt kê rõ tài liệu kèm theo.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

9. Tên thủ tục: Mở, chấm dứt, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

- Trình tự và thời gian thực hiện:

+ Trong vòng 15 ngày kể từ ngày có quyết định của cấp có thẩm quyền về việc mở, chấm dứt, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm phải gửi thông báo bằng văn bản đến Bộ Tài chính.

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có công văn ghi nhận việc mở, chấm dứt, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm và thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh.

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản ghi nhận việc mở, chấm dứt, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan Bộ Tài chính

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

+ Hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến nếu đủ điều kiện áp dụng

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Văn bản của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ công ty về việc mở, chấm dứt, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện;

+ Báo cáo trách nhiệm, các vấn đề phát sinh và phương án xử lý khi chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, đảm bảo không gây thiệt hại đến các nghĩa vụ hiện tại đối với nhà nước, quyền lợi của bên mua bảo hiểm và các đối tượng khác có liên quan;

+ Bằng chứng về quyền sử dụng địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện trong trường hợp mở, thay đổi địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn ghi nhận việc mở, chấm dứt, thay đổi tên, địa điểm chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam.

- Phí, lệ phí (nếu có): Không có.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Điều 25, Điều 75 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP.

+ Khoản 9 Điều 4 Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có./.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn